TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **02/**2024/QĐVDS-ST
Ngày: 03/01/2024
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ toạ phiên họp: Bà Vũ Thúy Hoa - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân quận Đống Đa

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp*:** Bà Phạm Hà Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 03/01/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 253/2013/TLST-VDS ngày 05/12/2023 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số 467/2023/QĐPH-VDS ngày 25/12/2023.

1. **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Chị Phạm Thị H, sinh năm 1974; Đăng ký thường trú và nơi cư trú: Phòng D2 – 3 – B24 phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1944; Đăng ký thường trú và nơi cư trú: Phòng D2 – 3 – B24 phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Cán bộ Tổng Công ty T đã nghỉ hưu

2. **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Văn K, sinh năm 1943. Địa chỉ: Xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Hưu trí.

3. ***Những yêu cầu cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:*** Chị Phạm Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1944; Đăng ký thường trú và nơi cư trú: Phòng D2 – 3 – B24 phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định như sau:

Bà Nguyễn Thị Đ và ông Phạm Văn K lấy nhau có đăng ký kết hôn và sinh được một người con chung: Phạm Thị H, sinh năm 1974. Ngoài ra bà Đ, ông K không nhận nuôi con nuôi và không có con riêng. Bố, mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Đ đều đã mất từ nhiều năm nay, bà Nguyễn Thị Đ không có bố nuôi, mẹ nuôi.

Tháng 11/2013 bà Nguyễn Thị Đ bị đột quỵ đã được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện B và Bệnh viện L. Sau điều trị, bà Đ được con gái bà là chị Phạm Thị H chăm sóc do thể trạng của bà Đ bị liệt nửa người, không nói được, kém nhận thức, không có khả năng tự phục vụ.

Do bà Đ không thể nhận thức được sự việc xung quanh, không còn khả năng tự lo cho bản thân nên chị Phạm Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố bà Đ là người mất năng lực hành vi dân sự đồng thời chị có nguyện vọng là người giám hộ cho bà Đ trong các giao dịch dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn K xác nhận đã ly hôn với bà Nguyễn Thị Đ và nhất trí với lời trình bày của chị Phạm Thị H, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là người mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án cử chị Phạm Thị H là người giám hộ cho bà Đ trong các giao dịch dân sự.

Tại phiên họp: Chị Phạm Thị H vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Chị Phạm Thị H yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là người mất năng lực hành vị dân sự và xin là người giám hộ cho bà Đ. Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thực hiện đúng quy định về việc lời khai, tống đạt các văn bản tố tụng xác minh, thu thập chứng cứ, ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y theo đúng quy định. Tại phiên họp, Toà án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Xét đơn yêu cầu của chị Phạm Thị H là có căn cứ đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu chị Phạm Thị H và ra Quyết định tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ là người mất năng lực hành vi dân sự và xác định chị Phạm Thị H là người giám hộ cho bà Đ, xác định quyền và nghĩa vụ của chị H theo quy định của pháp luật.

Xét:

[1] *Về việc xác định người mất năng lực hành vi dân sự*

Tại Kết luận giám định sức khoẻ tâm thần số 320/KLGĐ ngày 25/12/2023, Hội đồng giám định V - Bộ Y kết luận: "Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị Đ bị bệnh mất trí trong bệnh mạch máu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F01. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"..

Như vậy, có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Đ là người mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị của chị Phạm Thị H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đ là người mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] *Về việc xác định người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Đ:*

Tại biên bản xác minh ngày 14/12/2023 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội về điều kiện các nhân làm người giám hộ thể hiện chị Nguyễn Thị H1 là con gái của bà Nguyễn Thị Đ, là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bà Đ. Chị H1 sức khỏe tốt, minh mẫn có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tư cách đạo đức tốt, hiện đang công tác tại Tổng Công ty T.và có thu nhập ổn định, không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc là người bị kết án nhưng chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người khác.

Như vậy có đủ điều kiện chấp nhận đề nghị của chị Phạm Thị H là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Đ là phù hợp với qui định tại điều 47, 48, 49 Bộ luật Dân sự nên cần được chấp nhận.

[3]*Về lệ phí*: Căn cứ Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội thuộc trường hợp phải chịu lệ phí Dân sự sơ thẩm.

[4] *Về quyền kháng cáo*: người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 377; Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 22, Điều 46 Bộ luật dân sự 2015; điểm d khoản 2 Điều 47; khoản 2 Điều 48 Điều 49; Điều 57; Điều 58; Điều 59 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Điều 36 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1944; Căn cước công dân số 027144003841 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24/5/2023; Đăng ký thường trú và nơi cư trú: Phòng D2 – 3 – B24 phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vị dân sự.

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1974; Căn cước công dân số 0001174027402 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 08/4/2021; Đăng ký thường trú và nơi cư trú: Phòng D2 – 3 – B24 phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Đ. Chị Phạm Thị H đại diện cho bà Nguyễn

Thị Đ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự; được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000801211 ngày 23/11/2023, đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
-VKSND quận Đống Đa,
-Người yêu cầu,
-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
-Chi cục THADS Quận Đống Đa
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thúy Hoa